TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LẬP THẠCH** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2025/HS-ST
Ngày 15 - 4 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẬP THẠCH, TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Kim Thị Ánh Vân

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Trung Thành

Bà Trần Thị Kim Khuyên

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Mạnh Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa: Bà Diệp Thị Thanh Tâm- Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 13/2025/TLST-HS ngày 12 tháng 02 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2025/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 3 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn L, sinh ngày 20/02/1992; Nơi ĐKHKTT: Thôn B, xã B, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam đã bị đình chỉ sinh hoạt đảng theo quyết định số 163-QĐ/UBKTHU ngày 10/02/2025 của Ủy ban kiểm tra huyện ủy L1, tỉnh Vĩnh Phúc; con ông: Nguyễn Văn C và bà Nguyễn Thị N; Có vợ là Nguyễn Thị T và 02 con (lớn nhất sinh năm 2015, nhỏ nhất sinh năm 2017); tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện tại ngoại (có mặt)

2. Nguyễn Văn C, sinh ngày 18/4/1964; Nơi ĐKHKTT: Thôn B, xã B, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn X (đã chết) và bà Nguyễn Thị T1; Có vợ là Nguyễn Thị N và 04 con (lớn nhất sinh năm 1986, nhỏ nhất sinh năm 1994); tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện tại ngoại (có mặt)

3. Nguyễn Văn T2, sinh ngày 24/4/1994; Nơi ĐKHKTT: Thôn B, xã B, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn C và bà Nguyễn Thị N; Có vợ là Đỗ Thị O và 02 con (lớn nhất sinh năm 2018, nhỏ sinh năm 2020); tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện tại ngoại (có mặt)

+ Người bào chữa cho bị cáo L, C, T2: Bà Hoàng Thị Minh D- Luật sư Công ty L2- Đoàn luật sư tỉnh V.

Địa chỉ: Số G đường H, khu phố B, phường Đ, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc.

+ *Bị hại*: Anh Trần Trọng T3, sinh năm 1992; nơi cư trú: Thôn L, xã Đ, huyện T, tỉnh Hưng Yên (vắng mặt).

+ *Người làm chứng*:

- Anh Nguyễn Như T4, sinh năm 1992; nơi cư trú: Thôn B, xã B, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt)

- Anh Nguyễn Tiến D1, sinh năm 1991; nơi cư trú: Thôn B, xã B, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 17 giờ ngày 23/9/2023, anh Trần Trọng T3, sinh năm 1992 trú tại thôn L, xã Đ, huyện T, tỉnh Hưng Yên đi ăn cưới tại gia đình ông bà Thường H ở thôn T, xã B, huyện L. Tại đây, T3 gặp lại bạn học cấp hai của mình là Nguyễn Văn L, sinh năm 1992 và anh Nguyễn Như T4, sinh năm 1992 đều trú tại thôn B, xã B, huyện L đang uống rượu tại đám cưới nên Thân cầm chén rượu đi sang mâm L ngồi để mời rượu. Thân hỏi L *"mày có biết tao là ai không?",* L trả lời *"chịu không biết"* nên Thân tự ái không mời rượu nữa mà bỏ về mâm của mình ngồi. Khoảng 20 phút sau, L cùng anh T4 đi sang đám cưới khác ở cùng thôn chơi còn T3 đi về nhà bố mẹ đẻ ở thôn T, xã B. Sau đó, T3 nhiều lần gọi điện thoại cho L để nói chuyện nhưng L không nghe máy nên Thân một mình đi đến nhà L. Đến khoảng 19 giờ 20 phút cùng ngày, khi T3 đang đứng ở ngoài đường (trước cổng nhà L) đợi L thì có anh Nguyễn Tiến D1, sinh năm 1991 ở thôn B, xã B, huyện L điều khiển xe ô tô đi qua và dừng lại mở kính ngồi trong xe nói chuyện với T3. Một lúc sau, T4 điều khiển xe máy chở L về nhà, khi về đến cổng nhà thấy T3 và D1 đang nói chuyện với nhau, L xuống xe đi về phía anh T3 nói to tiếng *"tao không biết mày, mày cút đi"* thì hai bên

lời qua tiếng lại. L giơ tay đẩy T3 thì T3 vung tay hất bỏ tay về phía Lý. Thấy vậy, L liền lao vào dùng chân phải đạp vào sườn anh T3 một cái làm Thân ngã khụy gối xuống đường, T3 đứng dậy ngay thì L tiếp tục lao vào dùng tay đấm liên tiếp vào người, vùng đầu, mặt của anh T3. Thấy vậy, anh T4 chạy lại ôm phía sau L còn anh D1 ôm anh T3 để can ngăn nhưng L vùng ra được và tiếp tục lao vào đánh anh T3. Lúc này, Nguyễn Văn C, sinh năm 1964 (là bố đẻ của L đang ở trong xưởng nhôm kính đối diện nhà) và Nguyễn Văn T2, sinh năm 1994 (là em trai ruột của L đang ở trong nhà) nghe thấy to tiếng ở ngoài đường nên chạy ra, thấy L đang đánh T3 thì C và T2 lao vào dùng tay, chân đấm đá T3. Anh T4 và anh D1 tiếp tục vào can ngăn nhưng không được. Cử, L và T2 liên tục dùng tay, chân đấm đá vào người, mặt, đầu anh T3 làm anh T3 bị đau ngã nằm ra đường. Tiếp đó, C và L tiếp tục dùng chân đá, đạp vào vùng mặt, vùng đầu của anh T3 đến khi thấy anh T3 bị chảy máu vùng đầu, mặt nằm im bất tỉnh, D1 quát lên *"chúng mày định đánh chết người à"*, rồi D1 và mọi người vào can ngăn thì L, T2, C mới dừng lại. Sau đó, anh T3 được mọi người đưa đi cấp cứu tại bệnh viện.

* Xác minh thương tích của Trần Trọng T3

Tại Biên bản xác minh thương tích của Trần Trọng T3 tại Bệnh viện đa khoa tỉnh V ngày 12/10/2023, 10/11/2023, 02/02/2024 xác định: *Bệnh nhân Trần Trọng T3… vào viện lúc 21 giờ 16 phút ngày 23/9/2023, ra viện ngày 24/9/2023… Thương tích của Trần Trọng T3 gồm: Sưng nề vết thương môi trên; vết thương hở của mi mắt và vùng quanh mắt; gãy cung tiếp xương gò má hai bên (bên phải 01 đường gẫy, bên trái 03 đường gẫy); Có gãy mảnh chân bướm ngoài bên trái, vỡ thành trước xoang trán phải, đường vỡ lan tới thành trong ổ mắt phải; Gãy xương hàm trên dọc vòm; vỡ thành xoang hàm phải, đường vỡ lan tới sàn ổ mắt phải; đường vỡ nhỏ thành xoang bướm trái; tụ dịch trong các xoang. Máu tụ ngoài màng cứng thùy trán trái.*

Hồ sơ bệnh án của Trần Trọng T3 tại Bệnh viện Đ, tỉnh Hưng Yên: *Bệnh nhân vào viện ngày 25/9/2024, điều trị nội trú, xuất viện ngày 29/9/2024. Bệnh nhân có các thương tích sau: Hai mắt sưng nề bầm tím; C1 mày phải có vết thương khoảng 2cm đã khâu; Gãy cung tiếp xương gò má hai bên; Tay chân xây xước da nhẹ; Hình ảnh gãy cung tiếp gò má hai bên, thành xoang hàm hai bên lan lên sàn ổ mắt phải, thành xoang trán hai bên và mảnh chân bướm ngoài bên trái, xương khẩu cái; Gãy xương hàm trên dọc vòm; Tụ dịch đa xoang.*

* Giám định thương tích đối với Trần Trọng T3:

- Kết luận giám định thương tích số 357/KLTTCT-PYVP ngày 24/10/2023 của Trung tâm pháp y Sở Y đối với Trần Trọng T3, kết luận:

"1. Các kết quả chính:

- Kết quả khám giám định:

+ Vết thương phần mềm mặt trong niêm mạc môi trên đã khâu kích thước nhỏ xếp: 01%.

+ Vết thương phần mềm cung lông mày phải kích thước nhỏ xếp: 03%.

+ Gãy cung tiếp gò má trái xếp: 08%.

+ Vỡ thành trước xoang trán xếp: 07%.

+ Gãy xương hàm trên dọc vòm xếp: 08%.

+ Các thương tích đã mô tả trên và các vết sây sát da bầm tím đã mô tả trên (mặt mu chân trái có vết sây sát da nằm chéo kích thước 2,5cmx0,3cm) khi nào ra viện ổn định giám định bổ sung.

+ Tụ máu ngoài màng cứng, gãy cung tiếp gò má phải, vỡ thành ổ mắt, gãy mảnh chân bướm, vỡ xoang hàm phải và thành xoang bướm chưa đủ căn cứ xếp tỷ lệ tổn thương cơ thể, giám định bổ sung sau.

- Cơ chế hình thành vết thương: Các thương tích đã mô tả trên có thể là do vật tày gây nên.

2. Kết luận:

- ... tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Trần Trọng T3 tại thời điểm giám định là: 24% (Hai mươi tư phần trăm)"

- Kết luận giám định bổ sung thương tích số 473/KLTTCT-PYVP ngày 15/12/2023 của Trung tâm pháp y Sở Y đối với Trần Trọng T3, kết luận:

"1. Các kết quả chính:

- Kết quả khám giám định:

+ Sẹo vết thương phần mềm mặt trong niêm mạc môi trên đã khâu kích thước nhỏ xếp: 01%.

+ Sẹo vết thương phần mềm cung lông mày phải kích thước nhỏ xếp: 03%.

+ Gãy cung tiếp gò má trái xếp: 08%.

+ Vỡ thành trước xoang trán xếp: 07%.

+ Gãy xương hàm trên dọc vòm xếp: 08%.

+ Vết biến đổi rối loạn sắc tố da mặt mu chân trái xếp: 0,5%.

+ Tụ máu ngoài màng cứng, gãy cung tiếp gò má phải, vỡ thành ổ mắt, gãy mảnh chân bướm, vỡ xoang hàm phải và thành xoang bướm: Không đủ căn cứ xác định xếp tỷ lệ tổn thương cơ thể (do chưa xác định được rõ các tổn

thương trong các hồ sơ bệnh án. Cần phải làm rõ có thể tiến hành giám định bổ sung)

2. Kết luận:

- ... tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Trần Trọng T3 tại thời điểm giám định là: 25% (Hai mươi năm phần trăm).”

- Ngày 18/3/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra Quyết định trưng cầu giám định bổ sung thương tích đối với anh Trần Trọng T3. Tuy nhiên, anh T3 xác định các thương tích đã khỏi, sức khỏe đã ổn định nên anh T3 từ chối giám định thương tích bổ sung.

* Trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra Nguyễn Văn L, Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn T2 đã tự nguyện bồi thường cho anh Trần Trọng T3 số tiền 200.000.000 đồng. Anh T3 đã nhận đủ số tiền trên và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho L, C và T2.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa Nguyễn Văn L, Nguyễn Văn C và Nguyễn Văn T2 đã thành khẩn khai nhận rõ hành vi phạm tội của mình như nêu trên.

Tại Cáo trạng số 14/CT-VKS ngày 10 tháng 02 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch truy tố các bị cáo Nguyễn Văn L, Nguyễn Văn C và Nguyễn Văn T2 về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại khoản điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch thực hành quyền công tố giữ nguyên quyết định đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn L, Nguyễn Văn C và Nguyễn Văn T2 phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1, 2 và 5 Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L từ từ 02 năm 05 tháng đến 02 năm 07 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 04 năm 10 tháng đến 05 năm.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C từ 02 năm 04 tháng đến 02 năm 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 04 năm 08 tháng đến 05 năm.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T2 từ 02 năm 03 tháng đến 02 năm 05 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 04 năm 06 tháng đến 04 năm 10 tháng.

Về trách nhiệm dân sự: Xác nhận các bị cáo L, C, T2 đã bồi thường cho anh T3 số tiền 200.000.000 đồng, anh T3 đã nhận đủ và không có yêu cầu đề nghị gì.

Bị hại anh Trần Trọng T3 vắng mặt tại phiên tòa nhưng lời khai trong quá trình điều tra xác nhận đã nhận được tiền bồi thường, khắc phục hậu quả của các bị cáo, có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo và không có yêu cầu gì khác.

Người bào chữa cho các bị cáo L, C, T2 đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo như bản luận tội của đại diện viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự là bị hại cũng có một phần lỗi. Đồng thời đề nghị xem xét áp dụng cho các bị cáo một mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt theo quy định tại khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự. Với các căn cứ nêu trên đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo L, C, T2 được hưởng án treo.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận. Các bị cáo nói lời sau cùng:

Bị cáo L: Bị cáo biết hành vi của mình là sai, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo C: Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo mức án thấp nhất.

Bị cáo T2: Bị cáo biết hành vi của mình là sai, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự tố tụng của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Văn L, Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn T2 đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung của bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ cơ sở chứng cứ khách quan để kết luận: Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 23/9/2023, tại cổng nhà của Nguyễn Văn L ở thôn B, xã B, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc, Nguyễn Văn L đã

có hành vi dùng tay, chân đánh anh Trần Trọng T3. Thấy vậy, Nguyễn Văn C và Nguyễn Văn T2 đang ở trong nhà chạy ra cùng với L dùng tay, chân liên tiếp đấm, đá vào vùng đầu, vùng mặt anh T3 làm anh T3 ngã xuống đường bất tỉnh. Hậu quả anh T3 bị tổn thương 25% sức khỏe.

Trong vụ án này Nguyễn Văn L có vai trò chính, trực tiếp thực hiện tội phạm. Nguyễn Văn T2, Nguyễn Văn C tham gia với vai trò đồng phạm trực tiếp thực hiện tội phạm.

[3] Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn L, Nguyễn Văn C và Nguyễn Văn T2 xuất phát từ mâu thuẫn nhỏ trong sinh hoạt đã gây thương tích cho anh T3, khiến anh T3 bị tổn thương 25% sức khỏe đã cấu thành tội "Cố ý gây thương tích" tội danh được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự. Điều luật quy định:

"1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác... thuộc một trong các trường hợp sau đây...

...i) Có tính chất côn đồ

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:

... đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này"

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương và xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm trước pháp luật mới có tác dụng đấu tranh phòng chống tội phạm. Do đó cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo để đảm bảo tính răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Xét vai trò nhân thân cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, thấy rằng:

Trong vụ án này Nguyễn Văn L là người có vai trò chính, trực tiếp thực hiện tội phạm; còn bị C và T2 tham gia với vai trò đồng phạm trực tiếp thực hiện tội phạm. Các bị cáo đều là người có sức khỏe, có đủ khả năng nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng chỉ vì mâu thuẫn nhỏ trong sinh hoạt đã dùng tay, chân đấm đá vào mặt, đầu của bị hại gây thương tích 25% sức khỏe, nên cần xử lý nghiêm tương xứng với tính chất hành vi phạm tội của các bị cáo.

Trước khi phạm tội các bị cáo đều là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, sau khi phạm tội đã tích cực tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả cho bị hại, bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo nên các bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xét thấy các bị cáo là người có nhân thân tốt, ngoài lần phạm tội này luôn chấp hành đúng chính sách pháp luật, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo. Tại phiên toà, Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, xét thấy chỉ cần áp dụng hình phạt tù cho các bị cáo hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách và giao các bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục cũng đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ý thức chấp hành pháp luật.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xảy ra các bị cáo đã tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả cho bị hại số tiền 200.000.000 đồng, anh T3 đã nhận đủ số tiền nêu trên và không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường bất kỳ khoản tiền nào khác nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[8] Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn L, Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn T2 phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1, 2 và 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 (năm) năm, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C 02 (hai) năm 05 (năm) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 04 (bốn) năm 10 (mười) tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T2 02 (hai) năm 04 (bốn) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 04 (bốn) năm 08 (tám) tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo Nguyễn Văn L, Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn T2 cho Ủy

ban nhân dân xã B, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự năm 2019. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo theo quy định tại khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội: Buộc các bị cáo Nguyễn Văn L, Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn T2 mỗi bị cáo phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Lập Thạch;
- Cơ quan CSĐT CA tỉnh Vĩnh Phúc;
- Phòng HS CA tỉnh Vĩnh Phúc;
- Chi cục THADS huyện Lập Thạch;
- UBND xã Bàn Giản, huyện Lập Thạch;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS,VP, THAHS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Kim Thị Ánh Vân